

GIÁ BÁN	
DÒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1.500	6.000
Sáu tháng 750	3.000
Ba tháng 375	1.500

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mua đặt gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN, 41 đường Quảng cáo, việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Dân là quý, xã-táo là thứ,
(Dân) vì quý, xã-táo thứ chi,
(Mạnh-Tử)

NGHĨA CHỮ DÂN

Chữ dân ai lại lạ gì, song danh hiệu thì rất là tầm thường mà nói đến ý nghĩa thì có hơi phức tạp, vì theo thời đại cũng đổi với các phương diện mà thành ra giới hạn có rộng hẹp, vị trí có sang hèn, trình độ có cao thấp. Người ta thấy thế, phân loại chia hạng, lạc lối sai đường, mà cái hại nhất là ở bên Á-đông ta, bởi những học thuyết ô my cùng thói quen bó buộc, in vào trong não người, làm cho cái nghĩa chân chính chữ dân, bị đè nén vùi lấp, đến mấy trăm lớp. Ngày nay là ngày dân-quyền phát đạt, khắp trong thế giới chữ dân đã hiện thành một chữ rất to lớn, nét ngang sỗ dọc, đá ngược vác xiên, sáng chói rõ ràng như mặt trời treo giữa khoảng không, gần tới cả loài người trên mặt địa cầu, thâu vào dưới bóng sáng đó, thế mà còn có một đời như mây che mà đầy, vẫn chưa trông thấy được. Bởi cái cơ đó mà hình ma dạng quỷ, bịt mắt phủ tai, khiến cho lòng người nghi hoặc thậm chí cũng một cục máu xán ra mà trở lại ghen ghét nhau, hại lẫn nhau, điển những lần tương xấu xa trong nhân quần xã hội, xét cái ác nhân các đều ấy chính vì cái nghĩa chân chính chữ dân không được rõ ràng mà lưu-lệ đến thế. Thế thì ta theo những cái thuyết xưa nay đồng ý nói về chữ dân mà lược giải thêm một đời chút cho phân minh, cũng là cái nghĩa vụ kẻ học-giả đối với đồng bào vậy.

Nghĩa chữ dân là thế nào?
Theo nghĩa chân chính thì dân là người rất là đúng đắn, ấy là nghĩa chính. Song vì theo thời đại mà nghĩa có khác nhau, như là:
a) Đầu tiên mới có loài người thì ai cũng như vậy, không phân biệt ai là ai, lúc đó thì dân tức là người, nói rộng ra tức là loài người.
b) Từ có tư-tướng, vua chúa quý-tộc và quan lại, tự nhận tôn-quí về phần mình, không nhận tôn hiệu mình là dân mà biệt dân ra cho vào hạng hèn hạ.
c) Quan quyền sụp xuống, dân quyền thành lên thì dân lại trở lại tôn quý.
d) Qua thời đại đại-dân quyền mà đến thời đại đại-dân quyền thì chúng sinh bình đẳng, ai cũng là dân, chữ dân bởi đó, chuyển cả trên thế giới, không có hạng người nào lọt ra ngoài phạm vi nó.

Nghĩa chữ dân lại đổi với các phương-diện mà thành có khác nhau, như là:
e) Đối với vua với quan với quý tộc v. v. thì dân là hèn hạ.
f) Đối với nước thì dân là quý, vì không có dân thì không thành nước, nên trên thế-giới có nước không có vua mà không nước nào không có dân.
g) Đối với trong nước thì có chia rẽ hạng này hạng nọ, đối với nước khác hoặc đối với cả thế-giới thì người trong nước không chia được, vì như nước Nam ta, ở trong nước thì có phân-vua, quan, dân v. v. mà thế-giới xem mình thì chỉ cho một tiếng dân-tộc Việt-nam, chữ dân đó gồm cả người nước Nam, vua quan, cũng không đứng ra ngoài được.
Đó là theo thời đại cùng các phương diện mà chữ dân có lắm nghĩa, song tóm lại thì dân có sang hèn là cốt tại trình độ thế-nào, mà chính ở thời đại dân quyền này, dân-tộc nào mà dân đức hoàn toàn, dân trí khai thông, dân khí mạnh mẽ, thì dân-tộc ấy có quyền, dân-tộc nào mà dân đức, dân trí, dân khí không có, thì dân tộc ấy phải tiêu diệt, lệ chung đó không sao tránh được.
Nay ta lấy mấy thuyết trên mà xét cái nghĩa chân-chính chữ dân thì thấy rõ ràng bên Á-đông ta từ đời Tần về trước, chưa sai bao nhiêu. Nhà Châu làm vua mấy trăm năm mà con cháu kế chuyện ông bà nói rằng: «Lúc đầu sinh dân». Ông Tề-ngã đối với loài chim loài thú mà nói: «không phung là dân». Theo nghĩa đó thì dân là loài người không phân biệt giai cấp nào cả. Lại còn những câu: «dân nên ở trên, không nên hạ xuống» «dân vì quý» v. v. xem thế thì cái nghĩa chữ dân, chưa bị che đầy cho lắm. Từ đời Tần về trước, cái thuật «ngu kiềm thú» mà đối thiên hạ, những học thuyết chân chính ngày xưa truyền lại, cho là có hại cho sự chuyên chế của mình, phó cho một ngọn lửa hồng mà lại đốt ra danh hiệu tôn sùng để tự tôn mình; chánh pháp hà khắc để đè nén dân, trái thường bội lý, tự nước lấy cái họa duyệt vong mà đi ngiệp để đến muôn đời. Bởi sau thấy cái xe trước như vậy, vẫn trông lấy làm gương, song chỉ tránh cái tên mà ký thực thì vẫn noi theo dấu trước. Nay thử xét một đời chuyên chế từ đời Tần lưu lại mà ngày nay còn đứng thì đủ rõ:

PHÂN-PHÂN

Cảm-hoài
Bấy lâu lo lắng sự đời,
Sự đời trông thấy càng sôi sục lòng!
Kìa xương trắng máu hồng tan tác,
Những cảm gan ruột ác loài người!
Nhờ xưa sinh trưởng dưới trời,
Bình-quyền bình-dẳng một đời như nhau.
Không đến nỗi những xâu cùng xi,
Không đến nỗi những tởm vàng!
Càng nhau phúc hưởng thọ trường,
Giới sinh sinh thế ai sang ai hèn!!
Rồi khôn nạn! Đạn chen vì lợi,
Lợi càng to càng hại cho đời.
Gây nên bao nỗi bi hoải,
Giống người giữ chịu một loài làm than!

Kìa trông thử muốn vấn thăm thiết,
Đề nên nhau đàm giết lẫn nhau!
Càng cao tội ác càng cao!
Càng giàu càng lại biết bao thâu.

Giờ chỉ thấy những đầu ma quỷ,
Mặt ác ra tìm kẻ tìm phương.
Lợi thân mưu đủ trăm đường,
Khắp nơi kéo lũ kéo phường phá tan.

Nay há chịu trăm luân muốn kiếp,
Phải tìm cơ quyết kéo nhau ra.
Anh em nghèo khổ cùng ta,
Phải cùng đoàn kết mặn mà với nhau!
Chữ rằng đồng lực đồng ưu.

LẠI SÁCH CẨM

Nghị định quan Khâm sứ ra ngày 25 Aout cấm không cho lưu hành và tàng trữ trong xứ Trung kỳ cuốn sách Gương kim cổ (quyển thứ hai) của ông Trúc viên, xuất bản tại Saigon.
Vào khoảng cuối thế-kỷ 16, trong khắp xã hội Âu-châu, nước nào cũng ở dưới quyền quân chủ tuyệt đối. Ở triều đình nào cũng gặp những bọn Thài-sư gian hoạt theo cái thuật số trá mưu của Ma-si-aven (Machiavels), thành ra lịch-sử thế kỷ 17 và 18 của Âu-châu là cái lịch-sử chiến tranh nhiệt cuồng vậy.
Chiến tranh bảy giờ phi tồn hơn trước nhiều, số kinh phí của quốc gia càng tăng lên mãi, thành ra tổ thuế mỗi ngày cũng phải mỗi tăng cao lên. Ấy bởi thế mà nền quân chủ trong hai thế kỷ 16, 17 không sao khỏi gặp cái sức xung đột của một cái thế lực tự do mới vô hình. Các quân chủ khi ấy tự biết rằng mình không phải có thể chỉ phôi sinh mệnh và tài sản của trăm họ nữa. Muốn kể tục cái chính sách ngoại giao xâm lược thì phải gia tăng tổ thuế, song nhân dân đối với việc gia tăng tổ thuế thì rất phản đối thành trong Quốc-vụ hội nghị nước nào là cũng thấy cái hỏa ma tai chính nó quá rầy.
Trong khắp Âu-châu nước nào cũng có cái tình trạng như vậy. Ở dưới các bậc vương hầu, ở đâu cũng thấy có bọn tán quân chủ là bọn phú hộ, bọn quý tộc. Bọn họ chỉ muốn cho tổ thuế thực là nhẹ và được tự chủ nhà cửa và thổ-dịa

PHÂN-PHÂN

Cảm-hoài
Bấy lâu lo lắng sự đời,
Sự đời trông thấy càng sôi sục lòng!
Kìa xương trắng máu hồng tan tác,
Những cảm gan ruột ác loài người!
Nhờ xưa sinh trưởng dưới trời,
Bình-quyền bình-dẳng một đời như nhau.
Không đến nỗi những xâu cùng xi,
Không đến nỗi những tởm vàng!
Càng nhau phúc hưởng thọ trường,
Giới sinh sinh thế ai sang ai hèn!!
Rồi khôn nạn! Đạn chen vì lợi,
Lợi càng to càng hại cho đời.
Gây nên bao nỗi bi hoải,
Giống người giữ chịu một loài làm than!

Kìa trông thử muốn vấn thăm thiết,
Đề nên nhau đàm giết lẫn nhau!
Càng cao tội ác càng cao!
Càng giàu càng lại biết bao thâu.

Giờ chỉ thấy những đầu ma quỷ,
Mặt ác ra tìm kẻ tìm phương.
Lợi thân mưu đủ trăm đường,
Khắp nơi kéo lũ kéo phường phá tan.

Nay há chịu trăm luân muốn kiếp,
Phải tìm cơ quyết kéo nhau ra.
Anh em nghèo khổ cùng ta,
Phải cùng đoàn kết mặn mà với nhau!
Chữ rằng đồng lực đồng ưu.

TẬP LOẠI

CÁCH-MẠNH NƯỚC ANH
I. - Đạo ngôn
Vào khoảng cuối thế-kỷ 16, trong khắp xã hội Âu-châu, nước nào cũng ở dưới quyền quân chủ tuyệt đối. Ở triều đình nào cũng gặp những bọn Thài-sư gian hoạt theo cái thuật số trá mưu của Ma-si-aven (Machiavels), thành ra lịch-sử thế kỷ 17 và 18 của Âu-châu là cái lịch-sử chiến tranh nhiệt cuồng vậy.
Chiến tranh bảy giờ phi tồn hơn trước nhiều, số kinh phí của quốc gia càng tăng lên mãi, thành ra tổ thuế mỗi ngày cũng phải mỗi tăng cao lên. Ấy bởi thế mà nền quân chủ trong hai thế kỷ 16, 17 không sao khỏi gặp cái sức xung đột của một cái thế lực tự do mới vô hình. Các quân chủ khi ấy tự biết rằng mình không phải có thể chỉ phôi sinh mệnh và tài sản của trăm họ nữa. Muốn kể tục cái chính sách ngoại giao xâm lược thì phải gia tăng tổ thuế, song nhân dân đối với việc gia tăng tổ thuế thì rất phản đối thành trong Quốc-vụ hội nghị nước nào là cũng thấy cái hỏa ma tai chính nó quá rầy.
Trong khắp Âu-châu nước nào cũng có cái tình trạng như vậy. Ở dưới các bậc vương hầu, ở đâu cũng thấy có bọn tán quân chủ là bọn phú hộ, bọn quý tộc. Bọn họ chỉ muốn cho tổ thuế thực là nhẹ và được tự chủ nhà cửa và thổ-dịa

của mình. Lại nhân gặp sách vở truyền bá rộng, cách giao thông tiện lợi nên bọn họ có thể phát triển một thứ quan niệm công đồng cùng hiệp lực nhau để phản kháng với bọn vương hầu, làm cho lịch-sử sẽ trái qua một cuộc biến đổi rất lớn vậy.

II. - Nền chính trị nước Anh trước cuộc cách mạng

Ở nước Anh, cái xu hướng xung đột của bọn tư sản đối với cái chính sách xâm lược của quân chủ bắt đầu từ thế kỷ 12, kể từ khi những vua Henri thứ 7, Henri thứ 8, và những người kế thừa là Edouard thứ 6, Marie và Elisabeth đã sử cho chính-phủ nước Anh biến thành cái chính thể quân chủ theo đại lực thức. Sau đến đời vua Jacques, nguyên quốc vương Tô-cách-lan (Ecosse) lên làm quốc vương Tô-cách-lan và Anh-cát-lợi, tự lấy "thần-quyền" mà muốn làm gì thì làm, thì cái thế xung đột lại càng kịch liệt. Nhưng từ trước cái quyền quân chủ ở Anh-cát-lợi chưa khi nào thực tuyệt đối, từ trước ở Anh đã có một thứ dân chúng đại biểu hội nghị để bảo hộ quyền tự do cho nhân dân. Ở Pháp thì cũng có hội nghị Tam-cấp đại biểu, ở Tây-ban-nha thì cũng có Quốc-hội (Cortes), nhưng Hội nghị đại biểu ở Anh có hai cái đặc điểm: một là Hội nghị có một cái tên gọi khác là Đại-hội nghị, hai là tại Hội nghị có cả Kỳ-sĩ các quân tuyền cử lên cùng những thị dân của các thị xã tuyền cử lên, chứ ở Pháp và Tây thì chỉ có đại biểu các thị tỉnh mà thôi. Hai cái đặc điểm ấy làm cho Quốc-hội nước Anh có cái sức đặc biệt trong khi phản kháng với Anh-vương.

Cái tuyền ngôn thơ nói trên kia là cái Đại-hiến-chương (Grande Charte) của bọn quý tộc Anh nổi lên phản đối vua Jean (1199-1216) và cưỡng bách vua phải phát bố. Đại-hiến-chương ấy có kể nhiều thứ cơ bản dân quyền, khiến cho nước Anh thành một nước pháp-trị chứ không phải vương-trị. Còn những Kỳ-sĩ các quân cử lên Quốc-hội thì buổi đầu là chánh-phủ thực tập mỗi quận hai người đến dự Quốc-hội để chứng minh cái sức phụ dảm tổ thuế của mỗi quận.

(1254) Sau ông Simon de Montfort đương hời phản kháng vua Henri thứ ba, ra lệnh triệu tập ở Quốc-hội không những mỗi quận hai người Kỳ-sĩ, mà mỗi thành thị hai người Công-dân nữa. Đến khi vua Edouard thứ nhất lên ngôi, lệ ấy cứ giữ luôn thành trong Quốc-hội từ bấy giờ gồm hai yếu tố. Những đại biểu của các nghiệp chủ thành thị và hương thôn ấy không hợp chung nhau với hội nghị quý tộc và giáo chủ. Đơn trên gọi là Hạ-viện, bên dưới gọi là Thượng-viện. Quyền hạn của hai viện trước thì còn hẹp, nhưng sau một ngày một rộng mãi ra, thành đến khi vua Jacques Stuard muốn chuyển quyền, thì bọn thượng nhân, bọn quý tộc, bọn thân đã có sẵn trong tay một cái lợi khí có thể lực để chống lại vậy.

III. - Cách mạng phát sinh

Vua cùng Quốc hội. - Vua và Quốc-hội tranh đấu nhau, đương hời vua Jacques thứ nhất cũng đã kịch liệt rồi. Nhưng đến đời vua Charles thứ nhất (con Jacques) thì sự xung đột mới biến thành một chiến sự. Vua

Charles đánh nhau cùng Tây-ban-nha và Pháp-lan-tây, rồi quay lại địa tay cùng dân chúng, mong rằng lòng ái quốc sẽ làm cho ai ấy đều quên cái gánh tổ thuế nặng nề mà vui lòng nộp thêm thuế mới. Nhưng Quốc-hội không chịu cung cấp quân nhu, vua bèn phải vay, cùng thì hành nhiều điều phi pháp. Thấy vậy Quốc-hội bèn đề xuất một bản văn thư rất trọng yếu, gọi là Quyên-lợi nguyện thư (La Pétition des Droits), có kể những điều khoản trong Đại-hiến-chương và tường thuật những quyền hạn của Anh-vương; nếu không phải theo thủ đoạn bịp pháp thì không được đánh thuế mới, giam cầm nhân dân và tru binh sĩ ở nhà dân gian; cùng là trần thuật những sự lệ của Anh-quốc Quốc-hội.

Vua Charles đối phó với Quốc-hội một cách rất ngoan mạn, năm 1629 bèn giải tán quốc hội và trong 11 năm không hề triệu tập nữa, rồi đánh thuế rất là phi pháp. Vua hiểu rằng Giáo-hội có thể làm trở ngại được, nên mệnh ngay cho ông Laud là người tham tin lý thuyết "thần quyền" làm đại-chủ-giáo Canterbury, nghĩa là Thủ-lãnh Giáo-hội cả nước Anh.

Năm 1638, vua Charles muốn đem Giáo-hội xứ Tô-cách-lan là quê quán mình, mô phỏng theo Giáo-hội Anh-cát-lợi là Giáo-hội bản tôn bản cựu, xứ Tô-cách-lan bên nội loan, còn quân sĩ của vua chiêu-mộ để chinh phục họ cũng nổi lên mưu phản. Khi ấy vua Charles đã thiêu chiến phỉ, lại không có quân đội thân tin, đành phải triệu tập Quốc-hội (1640). Nhưng Quốc-hội luôn năm ấy bị giải tán nên người là gọi là "Đoàn-mệnh Quốc-hội". Vua lại triệu tập Quốc-hội hội nghị tại York (1640), rồi đến tháng 11, lại triệu tập Quốc-hội cuối cùng. Người ta gọi Quốc-hội này là "Trường-kỳ Quốc-hội"

(Còn nữa)
Ngô-Nhân biên

VĂN-ĐỀ HIỆN-PHÁP

HIỆN - PHÁP BA NƯỚC TRUNG-ÂU (Tiếp theo)

Cái tinh-thần cùng triết-học chính-trị của Ba-lan và Tiệp-khắc đều là biểu thị rõ ràng trong bản hiến-văn Hiến-pháp cùng trong các điều-văn qui định các quyền-lực chính-trị trong Hiến pháp. Bản hiến-văn Hiến pháp nói rằng mục đích của quốc-gia là độc lập, quyền lợi, tự do, bình đẳng, chính nghĩa, an ninh cùng tự quyết. Nhân muốn đạt đến và duy trì các thứ mục đích ấy nên phải tổ chức quốc gia, phải chế định hiến pháp. Hai Hiến pháp ấy đều có qui định rằng chính trị quyền lực thuộc về nhân dân. Còn Hiến pháp nước Nam-tu, đã không có tiền văn, lại không đề-cập đến chủ quyền nhân dân, mà điều thứ nhất chỉ nói rằng nước Sét-bi-Cô-Ái-Lô-ven « là một nước lập hiến, đại nghị cùng quân chủ thế lập ». Nước Ba-lan thì chính thức tuyên bố là nước cộng-hòa, nước Tiệp-khắc cũng là một nước cộng-hòa dân-trị.

Trong ba nước ấy, vấn đề dân tộc là một vấn đề rất là phức tạp, thực là một vấn đề rất khó lòng giải quyết. Trong khoảng nhân dân các nước ấy có rất nhiều những dân tộc

thiểu-số tham-lyp, mà về các phương diện nhân chủng, tôn giáo, ngôn ngữ, phong tục đều là không tương đồng. Như vậy, nếu cứ xem trên biểu-diện thì chế độ liên-bang là một thứ chính thể rất thích nghi, vì chỉ có chế độ liên-bang mới có thể khiến các dân tộc thiểu số được có quyền tham-dự chính trị, và mới có thể khiến họ trực tiếp quản-ly những sự vụ thuân túy về địa-phương. Các dân tộc thiểu số đã có quyền lợi xác định rồi, thì đương nhiên họ phải cho thế-lá đủ. Thế-mà các nước Ba-lan, Tiệp-khắc, Nam-tu lại không dùng chánh thể liên-bang (fédéral) mà lại dùng chánh-thể đơn-nhất (unitaire), thậm đến nỗi các xứ Bô-hê-mi, Mô-ra-vi, Si-lê-di trước kia đều có quyền lập pháp độc lập, mà nay nhân hiến-pháp Tiệp-khắc thành lập, quyền ấy đành phải thủ tiêu. Thế nên họ đối với chế độ trung-vương lập-quyền rất không tán thành, cực lực thiết pháp dựng tránh khỏi cái tệ-bệnh trung-vương-lập-quyền; song le phương pháp của họ chủ-trương không phải là chế độ liên-bang mà chỉ là chế-độ địa-phương phân-quyền thôi.

Cơ-quan địa phương tự-trị của nước Tiệp-khắc thì do pháp luật qui định. Chế độ địa phương của Ba-lan thì chia làm ba cấp là: địa-phương tự-trị khu vực, - huyện, - thành-thị hoặc hương-thôn. Trong mỗi khu-vực mỗi cấp có thể cử ra một hội-hội, các hành-chính sự-vụ-xử những địa phương đều do các nhân viên dân cử ra để đi cho, bất quá những đại-biểu của trung-vương chính-phủ chỉ có thể đến dự các hội-nghị ở những hành chính sự-vụ-xử địa phương thôi. Trung-vương chánh-phủ lại có một cơ quan gọi là Cao-đẳng địa-phương tự-trị-hội, chuyên về việc giám-đốc các chức quyền địa phương sự-vụ. Nước Nam-tu trong khi chế hiến thì có một phần-tử thiểu số rất có thể lực chủ trương dựng chế độ liên-bang. Đương thời nước Hy-nh-ga-ri muốn gia-nhập. Về sau chủ-nghĩa liên-bang phải thất bại, nước Nam-tu dùng chế độ đơn-nhất, bất quá theo hiến pháp đó thì chính thể Nam-tu là chính thể địa phương (régionalisme), phạm vi các khu vực phải do bộ lập-pháp căn cứ ở trạng huống địa-ly, và kinh tế của xứ mà qui định. Nhân-khẩu mỗi khu vực không được quá 80 vạn người. Mỗi khu-vực có một trường-quan, gọi là Goupan (như chức Tổng-đốc), do quốc-vương nhiệm mệnh, mà chức vụ thì là chấp hành tất cả các sự-vụ trong khu-vực. Đồng thời các khu vực lại đều có một cơ quan tự trị, gọi là nghị-hội, chức quyền là xem xét về tài chính, dự toán, song các việc công cộng về sinh, công cộng lợi ích và giao-thông. Quyết nghị-án các cơ quan tự-trị ấy như có xung-đột với Hiến pháp hoặc pháp luật trung-vương thì trường-quan hành chính có quyền phủ-quyết, nhưng cái phủ quyết ấy phải có kinh qua Tối-cao hành-chính pháp-đình thẩm tra. Chế độ ấy ở nước Pháp đã có người đặt xương từ lâu. Cái ưu-điểm là có thể điều-hòa được cả hai chế độ địa-phương tự-trị và thống nhất, lợi ích của địa-phương tự-trị cũng đạt được mà lại không phải đồng thời hi-nhình thống nhất đi.

(Còn nữa)
Hoa-Trung biên dịch

Kể môn khai rỗng: xét ra ông ấy người làng cao ngạo tới vào làm kỹ lục Pôan-thiết, lý trưởng thứ trước theo lời sù mà tương vào hạng chức sắc, lâu nay chúng tôi cũng theo đó mà làm. Đã hơn 25 năm nay, ông ấy buồn bán ở Phan thiết, không hề về làng, chúng tôi không được biết tình hạnh và Căn cước (?) ông ấy làm sao cả » văn vãn.

Lý trưởng khai như thế là không thực. Xem những việc mấy năm trước ông Bang về Kê-môn, nào xây phần mộ tiền nhân, nào cúng ruộng cho tộc phái, cũng là mấy tháng trước ông cho người về làng mộ dân vào Phan thiết làm ruộng, lý trưởng đưa biết và lo liệu bài chi và căn cước cho dân ứng mộ, sao bây giờ lại khai rằng ông Bang không hề về làng và không biết ông? Khai như vậy không phải là gian trá sao? Hoặc giả lý trưởng vì ai đó dành hay giao nại thế nào mà khai gian như thế.

BÌNH-THUẬN

(TUY-PHONG)

Về chuyện « thầy giáo. chặt cây làng »

Trong số báo 98 ngày 25 Juillet, báo cáo đã đăng bài « Thầy giáo chặt cây làng », hôm trước lại nhận được bài của ông Hoàng-Lâm là nhà « mô phạm » nói trong bài lai cáo ấy cũ lại một vài điều vụn vặt. Bản báo cũng không hẹp hòi gì mà không đăng bài của ông Hoàng-Lâm, nhưng bài ông đã nhận rằng sự lấy củi về nhà là có, cách phân xử của quan Huyện cũng y như trong bài kia, thì có còn gì mà phải cãi; và chúng tôi ông nói nhiều điều thô tục, nếu đăng lên báo, đã làm khó coi cho độc giả mà sự lại có tên bài đến danh giá mà nội mô phạm.

Nay lại được điện tin của ông gửi gởi đăng và một cái thơ sao lại bài của ông gửi trước, vậy bản báo cũng thế y ông mà thuật qua mấy lời biện bạch của ông để khỏi phụ lòng ông đã ăn cần như thế, chứ cũng chẳng đáng cả bài làm gì. Ông nói rằng: « Chỗ mà dân Bình-thuận đã gọi là Huyện Vũ của làng đó, thường thường cả nhà tới mỗi khi cần đại tiện đều phải lên phóng ở nơi trắng đó » (xem cái khẩu khí và cách vệ sinh của một người làm mô phạm cho trẻ con?) Ông chửi rủa ông và vợ con ông không lên bệ củi, chỉ có mấy đứa nhỏ ở học trong nhà (tức là người nhà ông) đi đại tiện rồi ôm củi về nhà. Vì củi đại quá (!!) không đun được (!!!) và trong nhà không có riu rạ (!!), ông mới la trẻ và bảo ném ra ngoài vườn. Đến ngày 22 no, trẻ nhỏ nhà ông lại đi đại tiện, ông cũng đi, nên gặp một đứa trẻ nhỏ đem củi về, ông la và bảo nó đi gọi mấy đứa khác về, cách một chốc thấy người làng đến bắt củi, rồi sảy ra công chuyện cãi nhau với làng và quan Huyện đến xử như đã nói trong bài kia, chỉ có khác là ông Lâm cứ rằng là ông không đi huyện và ông không nói ngạo với làng. Ông lại cứ rằng, củi đó là trẻ nhỏ nhà ông lấy, người làng thấy ông và vợ con ông hay đi « đại tiện » ở đó nên tưởng lầm mà đổ cho ông, chứ mô « ông giáo » mô phạm như ông mà lại đi bệ củi sao! Sau hết ông kết luận rằng: « Như nói « tuyên vũ » là cái lợi

chung cả làng (tôi đây trồng đó là để giữ cho cái vỏ nước khỏi tràn vào lại làng), theo lẽ nói trên đầu bài này thì cũng có lợi cho nhà tôi nữa (tôi nhà ông được chỗ đi đại tiện như nói trên đầu bài », ông so sánh cái lợi ích của nhà ông và của làng như thế để làm chứng rằng không vì lợi gì mà ông đi phá hoại. Thực chính đáng thay! Cái mô phạm của một ông giáo là thế đó.

Thời những lời biện bạch của ông Hoàng-Lâm đã nói rõ ràng, những câu ông nói độc giả cũng đã hiểu giá trị. « Chuyện thầy giáo chặt cây làng » này cũng kể cho một chuyện đã qua.

BẮC-KỲ HÀ-NỘI

Danh giá một đồng bạc

Mới rời Hà-thành ngo-báo ở Hà-nội có mắc vụ kiện với ông Hoàng-co-Nghị, cử nhân ở Pháp về, hiện làm giáo sư trường Báo bộ Hà-nội. Việc kiện thế nào không phải kể làm gì, chỉ xin nói cái kết cục vụ kiện là Chủ-nhiệm Hà-thành ngo-báo phải thua kiện mà đền cho ông Hoàng-co-Nghị một đồng bạc về danh-giá. Chẳng biết tạo xừ thế là nặng hay là nhẹ, nhưng cái danh-giá của ông cử nhân mà đền có một đồng bạc thì ít lắm nhĩ.

H. B.

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

MỘT VẬT RẤT YẾU VÀ RẤT MẠNH

Lúc anh em, chị em đang cầm đầu, cầm cổ cây bừa dưới mặt trời nung-dúc, thì ở đầu dằng xa lít-mô đưa lại một tiếng thỏ thốt, dần dần nghe chuyển đất, long giới, một dây khói đen mù cuốn cuộn, vừa mới tu là, bỗng chốc đột nhiên chạy qua trước mặt một đàn xe dài-dằng, máy móc giằng-giật, người vật ngòn ngang, cái quang-cảnh vừa mới lừng lừng như tờ, mà trong nháy mắt thành ra cảnh-tượng đù-ào, nào-nhiệt. Anh em, chị em vẫn biết cái vật sơ sộ như bức tường, mạnh bạo như ông thần, nhanh như chớp nhoáng đó, là cái xe lửa, vì thấy dằng trước, có người chụm lửa.

Hoặc khi giới quang, máy tạnh, anh em đang buồng cầu, thì lưỡi ngoài bề khơi, thoát đầu một bên chân máy, lù lù một giống gì đen kịt, trên mặt nước phun ra đám khói mù giới. Vừa mới một diêm con con, chưa kịp trở bàn tay, đã thấy nó rẽ nước, tuồn mây, sùng sục chạy ngang qua mặt, như một bức thành đồng chắn ngang giữa bề, dưới thì ngọn triều non bạc trắng trắng, trên thì kẻ lại người qua đíp đíp, làm cho giữa cảnh-tượng hải yên, hà-thanh, hóa ra tấp-tuồng ma-vương, qui-sứ. Cái này, không thấy ai đối lửa, nhưng mà có khói cuốn cuộn phun ra, thì chắc là ở trong có lửa. Vậy thì anh em chị em cũng cho nó là chiếc tàu-lửa.

Nhưng nếu anh em, chị em không cây bừa ngoài cánh đồng, không chái lưới trên mặt bể, mà mang tới, đội nón vào tỉnh thành mua vải, bán bông, thì lúc đi ngang qua một

cái nhà, trên lợp bằng thứ gì mốc phích, lại có lốm chốm những cái ống xù xì, phun ra khói đen mù mù, trong thì âm-âm, xạch-xạch, rộp-rộp lên thanh, chắc thế nào anh em, chị em cũng lấy làm ngạc nhiên, mơ màng như gần miền địa-ngục, xin vào xem cho tường tận. Nhưng anh em, chị em có vào, thì phải nom chừng dưới chân, nom chừng trên đầu, nom chừng trước mặt, nom chừng sau lưng, nom chừng bên tả, nom chừng bên hữu. Nếu nhờ vô ý, ngộ lộ, có lẽ phải giống ma-vương, qui-sứ kia, nó lôi xuống cửa thứ mười điện Diêm-Vương mà không mong trở lại đây.

Ồ! chẳng chịt những ống sắt ụ lồi lồi với những ống sắt kia, âm-ý bành xe này chạy cùng bánh xe khác. Thật là ngồn ngồn trăm máy bên mình, rậm rịt như rừng hoang cây mọc. Chắc anh em, chị em, tâm thần ngo-ngẩn, dóm trước, trông sau, xem có ống thần, bà tiên nào, hóa phép uham, phép độn, khiến những ống sắt, những bánh xe kia, nó chạy từ-tuông âm-đ, như qui phá nhà chay, nó không tay chân, không mắt mũi, cũng không óc-bồn, mà sao nó làm lụng mau mắn, dễ dàng, như ăn gió, nhai mưa, dùng đầu, tiub-xảo, như danh công, kỹ tượng?

Nhưng trông lại, mà càng chẳng thấy, chỉ thấy tấp-tuồng có một vài anh, xem bộ lam lũ như mình, quần cộc, áo xanh, mồ hôi, mồ máu, da đen, mặt nám, tới chốc cái này một cái, tới chốc cái kia một cái, rồi chấp tay sau đít, tự đắc, đi lơ lửng như đi làm cái phép thần thông gì vậy. « Nhưng không lẽ anh ấy, chả khác chi miuh, mà lại có tài đến thế? »

Song nếu anh em, chị em trông lại cho gần dằng sau kia, chắc thấy một cái động tròn, như cái bóng mà anh em, chị em đã thấy trên xe-lửa, nó nằm ngang song xược như voi, một đầu cũng có một cái lò-cừ nung dúc, đỏ lôm như lửa địa-ngục. Trừ mình cái bóng không lồ ấy, cũng có mọc ra những cái ống đi liền với những bánh xe đang chạy lù-lù điếc tai, long óc kia. Trông thấy thế chắc anh em, chị em không khỏi cho cái nhà máy này là nhà máy-lửa. Rồi lại kết luận rằng: cái xe, cái tàu kia, vì lửa mà chạy, cái nhà máy này, cũng nhờ lửa mà chạy, thế thì lửa có tài thật.

Vẫn cũng có nhồi-lửa, nhưng không phải lửa sinh ra cái nguyên-dộng lực thần thông ấy đâu. Cái nguyên-nhân phát sinh ra cái động lực này, chả phải là yêu-ma, thần-thần gì cả, nó chỉ là một vật rất đơn-sơ, rất 'yếu-uớt', mà một ngày hai bữa, ta thường thấy ở trong xô bếp: nời cơm đang sôi sục sục kia ta đổ cái nắp ra, tức thì nó đó: hơi nước.

Anh em, chị em nghe nói thế, không phải thua vai, le lưỡi, hình như trên giới mới rơi xuống, không ngờ một cái hơi nước như khói thế ấy, mà có phép lạ đời thế kia?

Lạ thật đấy: trong thiên-hạ còn gì mong-mạnh, yếu-ot hơn hơi nước, mà nó có thể xô-dẩy, lôi-kéo được những chiếc xe sắt, chiếc tàu đồng, chuyển động máy-móc hàng-ha-sa-số, dẫu thiên-binh vạn-mã, cũng cần móng tay mà nhin. Thế thì của cụ Lão-Tử nói « Thiên-hạ chi chí nhi, tri-sinh thiên-hạ chi chí kiến » (天下之至柔, 馳騁天下之至堅), nghĩa là cái

TỰ TƯỜNG MỚI

NHỮNG TỰ TƯỜNG TIẾN HÓA SAU ÔNG ĐẠT-NHỊ-VĂN (Tiếp theo)

Tại làm sao sự lựa chọn tự nhiên (la selection naturelle) lại chọn lấy vật này mà không chọn vật khác? Vì vật này thích nên còn, vật kia không thích nên không còn. Lý ấy đã nói ở trên kia rồi. Vật nào được chọn, liền đem những tính chất do sự biến hóa mà thích hợp với sự sống còn mà truyền cho đời sau, đời sau lại vì cạnh tranh để sống còn, cái gì thích thì còn, cái gì không thích thì không còn. Cứ mỗi đời lại mỗi biến hóa, càng biến hóa càng rõ rệt, để thích hợp với sự sống còn. Lại vì cái nguyên lý di truyền, cho nên cái tính chất do biến hóa mà được, có thể truyền lại đời sau, không mất ngay đi, biến hóa mãi đến lúc rõ rệt, thì thành một giống mới. Vì thế ông Đạt-nhị-Văn bảo rằng ba việc ấy rất trọng yếu, sự tiến hóa của sinh vật là nhân ba cái đạo lý ấy mà có. Tính di-truyền là cái yếu tố để bảo tồn (facteur conservateur), tính biến hóa là cái yếu tố về tinh chất (facteur qualitatif), sự tăng gia theo cấp số kỷ hà (progression géométrique) là cái yếu tố về lượng số (facteur quantitativ).

Học thuyết của ông Đạt-nhị-Văn, tóm lại là thuyết « Tự-nhiên tuyển trạch », gọi như thế không phải bảo rằng trong tự nhiên có một thứ ý chí, chẳng qua nhân vì bản thân của loài vật sẵn có ba cái yếu tố đã kể trên kia — sinh sản quá nhiều, hay biến hóa, lại hay di-truyền — mà sinh ra sự lựa chọn tự nhiên đó thôi.

Ta đã nói rõ cái nguồn gốc sự lựa chọn tự nhiên, nhưng lại làm sao sinh-vật hay biến hóa, tại làm sao những tính chất do biến hóa mà được lại có thể truyền lại đời sau được? Hai chỗ ấy chưa thấy nói đến, hai chỗ ấy lại là vấn đề rất trọng yếu trong cái thuyết tiến hóa, học giả đời sau cứ nhau cũng về hai vấn đề ấy.

Ông Đạt-nhị-Văn cho rằng sinh vật mà biến hóa là vì những nguyên nhân ở ngoài. Ông số đi nghĩ như thế vì ông xét rằng có vài giống động vật, lúc ở trong rừng hoặc ngoài đồng thì vẫn sinh đẻ, thế mà đười vượn nuôi thì dù chăm nom thế nào thường thường cũng không sinh đẻ nữa; vì thế ông nghĩ rằng thay đổi hoàn cảnh thì sinh ảnh hưởng rất lớn, làm cho thể chất phải biến hóa, làm cho mất sự sinh dục. Trong chốc sống còn tự nhiên của loài vật, hoàn cảnh thế nào cũng không giống nhau, cho nên cái nguyên nhân làm cho thể chất biến hóa phải ở trong ảnh hưởng của hoàn cảnh.

Ông Đạt-nhị-Văn nói rằng: Sự biến hóa là do cái ảnh hưởng của hoàn cảnh; thế nhưng tại làm sao cái tính biến hóa lại truyền được đến đời sau? Trong quyển « Sự biến hóa của động vật và thực vật trong nhà », ông Đạt-nhị-Văn nói rằng

rất mềm trong thiên-hạ xưa-dưới cái rất cứng trong thiên-hạ, ta có thể mượn mà nói cái hơi nước này vậy. (Còn nữa) T. Ch.

trong (tế-bào (cellule) của thân thể sinh vật có một diêm rất nhỏ, ông gọi là vi-nhã (embryon), cái diêm nhỏ ấy chu lưu khắp cả thân thể, mà cái tinh chất trọn đời của sinh vật cũng ở trong cái diêm nhỏ ấy. Về sau cái diêm ấy đi đến cái tế bào đực giống thì dừng lại, không đi nữa; đến lúc cái tế bào đực giống ấy phải dục biến làm cá thể mới, thì cái vi diêm ấy lại chạy ra; cho nên con mà giống cha mẹ là vi trong thể chất con có một ít vi-nhã của cha mẹ truyền sang. Cái thuyết di-truyền ấy gọi là thuyết phiếm sinh, cái vi-nhã ấy do thân thể mà nhóm lại trong cái tế bào sinh dục, cho nên cái ảnh hưởng ở ngoài vào được trong tế bào đực giống mà truyền lại đời sau. (Còn nữa) Tịnh-Trai dịch

VIỆC THÈ GIỚI

A-ĐÔNG TÀU

Lý-tế-Thâm đối với cuộc toàn thể hội nghị. — Đối với cuộc toàn-thể hội nghị này Lý-tế-Thâm có đề xướng hai việc trọng yếu:

1. — Theo như lời nghị quyết ở kỳ toàn thể hội nghị lần thứ tư, thì Trung-ương chánh trị-hội và chánh trị-phần hội ở các nơi hay nên để nguyên. Còn sự nên bỏ hay không dời đến kỳ đại hội toàn-quốc lần thứ ba sẽ quyết chứ ngay kỳ hội toàn thể này không nên đem ra bàn với

2. — Đối với vấn đề hạn chế bọn quân nhân không được tham dự việc đảng: cứ theo như pháp luật thì cái địa vị đảng viên ai cũng như ai, nếu riêng hạn chế bọn quân-nhân, tức là gây nên cái tệ bất-bình-dẳng về địa-vị các đảng-viên đó. Lại chiếu như chương-trình trong đảng thì lẽ ai là đảng viên cũng có quyền tuyền cử và quyền bị tuyền-cử, chứ không có điều lệ nào hạn định bọn võ-trang đảng viên không có quyền. Vì vậy việc này cũng nên để đến kỳ đại-hội toàn-quốc lần thứ ba sẽ quyết.

Mấy lời Vương-chính-Đình nói về việc tư-ước. — Thuộc về vấn-đề tư-ước, Vương-chính-Đình có nói với một

nhà báo rằng: Công sự nước Đức cũng Vương hội-dân ở Thượng-hải rất hòa hợp, hiện Công-sứ Đức đã khởi hành đến Nam-kinh. Sự quân các nước đình thiên đến Nam-kinh, nhưng vì Nam-kinh khó tìm được nơi làm sứ quán, cứ ở Vương thì Vương mới hãy tạm sửa dời đến Thượng-hải. — Hôm 10 Anhi Công-sứ nước Bỉ-lợi thì đã tự Thiên-tân xuống Nam-kinh. — Nước Bồ-đào-Nha đã đưa ra chính thức chiếu tới, xin mở kỳ hội nghị bàn việc tư-ước. Công-sứ nước Bồ cũng sắp đến Nam-kinh.

Những nước mà điều ước cũ đã hết hạn, hàng lòng sửa đổi ước mới, là nước Đan-mạch, nước Bỉ-lợi-thì, nước Tây-ban-Nha, nước Bồ-đào-nha, và nước Ý-đại-lợi. Thời-kỳ tư-ước đã định vào khoảng tháng chín tháng mười, và địa điểm tư-ước thì định ở Nam-kinh.

Còn như từ phúc-điệp của nước Nhật đã đưa sang bộ-ngoại-giao rồi, bộ-ngoại giao cũng đã đưa tờ bác-phúc cho Nhật. (H. T. N. B.)

Vô tuyến-điện và báo Tây (Tin ngày 18 tháng 8)

Giao thông và tài chính. — Toàn quốc giao thông hội nghị đã họp đại-hội đồng lần thứ ba, có dự định việc cải định lại hết thảy các hợp-đồng ký với các công-ty điện-tin, và tuyên ngôn phân đối sự các nước can thiệp vào việc giao thông ở Trung-hoa, nơi thế lực là nội hàm hòa cả đến số vô-tuyến-điện Konkaza của nước Pháp.

Tổng-tư-Văn, tài chính tổng-trưởng có yêu cầu các nước can thiệp vào việc định ngày ngày - sách toàn - quốc và thông nhất tài chính, nếu không thể thì không lấy gì mà trả các nội trái ngoại trái được. Tổng lai yêu cầu tinh thần việc tài chính và đặt một đạo quản thường trực ở Thiên-tân.

Cấm lập công đoàn. — Hôm nay mới tuyên bố một đạo lệnh cấm việc lập công đoàn công-công-hội ở Bắc-kinh cũng ở Thiên-tân và bắt phải giải tán những cơ quan hiệp có.

Ngoại Mông-cổ với Trung-hoa. — Có một toán kỵ-binh Mông-cổ hăm đường xe lửa Tây-bá-lợi-á vào quãng thuộc đông bộ Trung-hoa, ở gần Polaku, cướp phá các làng gần đó. Các đường giao thông từ Hat-lar sang ngoại Mông-cổ đều mất nghề, tình thế Mãn-châu rất là bất-rối.

Trung với Đức. — Bản hiệp ước về quan thuế của hai nước Trung Đức đã ký ngày 17 tháng 8 theo tôn chỉ bình đẳng đối đãi. Đến ngày 20 bản nguyên-vào sẽ công bố.

Không bao lâu hai nước lại sẽ bắt đầu sự thương lượng về một bản hiệp ước thương mại nhất địn. (Arip)

Thức SIROP HAYN

Ngọc nặng Không thờ được HEN

GIÁ LÀ 1.50

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐÔNG HỒ BA CHUÔNG

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM BƯỚM

ĐẠI-QUANG-DU-ỢC-PHONG 46 boulevard Tổng-Độc-Phường, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gởi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thơ đến mua nếu nhà gần gởi theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng 0\$10 rét 0\$15, 0\$10	Hạu Tê phong thấp 1\$50, 0\$80, 0\$20	Thức HO bột hoán 0\$10	Thức Cam tích 0\$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0\$25
Hạu bô 2\$00, 1\$00, 0\$30	Thức Bô thận 2 hoán 1\$00	Thức Giang mai 1\$50	Dầu như ý đại quang 0\$10	Huyết trung Bửu	Thức bổ nhất trong hoàn cần 2\$00 1\$20
Thức Đan mắt 0\$20	Thức Điều kinh 2 hoán 1\$00	Thức Lậu 0\$40	Nhan trừ muối 0\$20	Bỏ phê thánh dược	Thức ho rất thần hiệu 0\$30 và 0\$40

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chê PHẠM-DOAN-ĐIÊM ở Tourane mới lìm ra

(Tin ngày 17 tháng 8)
Trịnh đực Tù đĩ đĩ — Trịnh đực-Tù đĩ công của các nước Âu-Mỹ đã về đến Thượng-hải, các nhà báo có phái người đến hỏi ý kiến thì Trịnh đực-Tù đĩ có nói rằng:
 • Khi tôi mới đến Pháp tôi có đi thăm nhiều các viện chức quan trọng ở Paris như ông Poincaré, ông Herriot. Các ông này đều biểu đồng tình việc cách mệnh của Trung-hoa. Ông nghị Moulet lại định tổ chức một hội Trung-Pháp thân hữu mẹ-địch để gần bộ tinh thần ai của người Trung với người Pháp. Việc ấy là việc người Trung đang ước muốn.
 Về việc Tề-nam thì Trịnh đực-Tù đĩ nói rằng các tin tức toàn là người Nhật gửi sang cho. Tôi lại nói rằng:
 • Về phần tôi, thì trước khi nhận được tin của chính-phủ quốc-địa, tôi vẫn chắc rằng việc ấy là do người Nhật làm ra. Nhật lấy sức khỏe mà đàn áp dân khí và chiếm lĩnh Sơn-đông. Sau tôi nhận được tin đích thực, tôi có kể chuyện với các quan chức người Pháp thì hiện nay ai cũng có một cái quan niệm khác về việc Tề-nam rồi.
 (B. P.)

(Tin ngày 18 tháng 8)
Tướng đối với vấn đề Mãn châu.
 — Tướng-giới-Thạch đã gián tiếp tổ chức một hội nghị về Mãn-châu để được báo đảm bảo, nhưng yêu cầu chính-phủ Nhật phải giải quyết ngay vấn đề điều ước và các vấn đề phân xử khác.
 (Tin ngày 20 tháng 8)
Phái Hàn kiều. — Đảng viên Quốc-đân ở Hàn-kiều đã gửi những lời phản đối lên Nam-kinh để yêu cầu nước chức và khiển trách Vương-chính-Dinh. Vì Vương đã thương lượng với Anh về vấn đề Nam-kinh một cách mật cả quốc thể của Trung-hoa, thế là đã bán rẻ chủ quyền của Trung-hoa và gây nên một thời kỳ sỉ nhục mới.
 Hội nghị Toàn thể. — Hội-nghị Toàn thể thất bại đã làm cho mỗi phần tranh của Tướng-giới-Thạch và phái Quảng-tây càng thêm kịch liệt, người ta sợ không khéo sẽ sấm ra xung đột.
 (Arip)

NHẬT
 (Tin ngày 18 tháng 8)
Nhật đối với Trung. — Những đảng phái đối chính sách của Thủ-tướng Điền trung yếu của phái Bá-tước Kaneko sang Hoa-kỳ để tìm cách thỏa hiệp với Hoa-kỳ về các vấn đề Mãn-châu và Mông-cổ. Việc mở một hội-nghị ngoại-giao đã thất bại. Thủ-tướng Điền-trung đã cho mời các nhà chính trị và ngoại-giao để ngày mai dự một cuộc đàm-thoại bàn bạc về các vấn đề lợi ích của Nhật ở Trung-hoa.
 (Arip)

AU-MỸ PHÁP
 (Tin ngày 19 tháng 8)
Mình ước phi chiến. — Những đại-biểu các nước sẽ dự kỳ mình ước Kellogg là những ông: Briand (Pháp), Kellogg (Mỹ), Cusackchem (Anh), Stresemann (Đức), Mackhaun (Úc-châu), Mackenziekin (Giá-ná-đại), Smit (Nam-Phil), Magilligan (Ái-ôh-lan), Hyman (B), Beas (Tiệp-khắc).

招 舘 舘 舘
CHÁU NGÀI LÒ DÚ???
 Không biết trời giá tại làm sao mà trẻ con người lớn phá lỗ nhiều lắm, song muốn rửa sạch cái bệnh ghê ghớm ấy đi thì không gì bằng mua ngay thứ thuốc lô bột vàng của hiệu **VÂN-KUÂN-ĐƯỜNG** số 207 phố Tiền An tỉnh Bắc-Ninh chế ra gọi là **ĐIÊM SANG** tất giữ **Chấu phách** tin thường gọi là thuốc lô **CHÁU PHÁCH TÁN**, thuốc quái làm sao, thơm tho mà không khét, sạch sẽ mà không nhờn bẩn, bôi vào mắt địa mà không đau xót, tức khác xe da lại đóng vẩy khỏi ngay, không ngứa trong cõi Việt Nam này lại có thứ thuốc mà nhiệm như thế các nhà có con cháu nên mua thử mấy lọ để bôi chửa cho khỏi chứng lờ lờ mắt thì sẽ đi mà được lành mạnh sạch sẽ thì qui báo biết những nào, lọ nhỏ giá 0\$50, lọ nhỏ giá 0\$30, lọ nhỏ giá 0\$25 mua bốn nhiều có trừ hoa hồng và có tặng một cái bình chứa bài rất đẹp, các tỉnh ngoài Bắc-kỳ phải mua bán để bán lẻ, ở Vinh có hiệu. Đèo phông Đường phố là ga, ở Huế có hiệu. Vinh-Tương phố Gia-long có bán thuốc lô Chấu phách lần nghe đầu ở hiệu **VÂN-KUÂN-ĐƯỜNG** lại còn có nhiều thứ thuốc gia truyền tinh nghiệm rất hay ai có cần dùng thứ thuốc gì nên viết thư về hỏi cũng được như ý.
 Một người đã dùng thuốc **CHÁU PHÁCH** tại đây

Bức ảnh thẻ nào là đúng ảnh sáng.
 Một bức ảnh có đủ các lối bóng ảnh sáng mới gọi là bức ảnh hoàn toàn. Các Quý-khách nên quá bộ đến hiệu **HƯƠNG-KY PHOTO HANOI** mà xem thì sẽ được mục kích các bức ảnh hoàn toàn, nghĩa là đúng ảnh sáng.

ANH
 (Tin ngày 18 tháng 8)
Thành Luân đón không đồng. — Tất cả các viên giám định đã tuyên bố rằng việc xem tác đơn trên thành Luân-đôn đã tỏ rằng sự đề phòng Luân-đôn chưa được kiên cố, phải cải thiện những súng đại bác phòng thủ mới được.
BỨC
 (Tin ngày 19 tháng 8)
Đảng xã hội với chiến-hạm. — Trước mặt Trung-ương hội đồng và đoàn thể nghị-viên đảng xã-hội dân-chủ, ông Tu-pháp bộ trưởng đã biểu bộ thái độ các Bộ-trưởng xã-hội trong việc đóng một chiếc tuần-dương-hạm thiết giáp, Hội đồng đã khải quyết một cái nghị án khiển trách, nhưng nghị rằng người đảng xã-hội của phải có ở trong Nội-các nên không yêu cầu từ chức.
HÀ-LAN
 (Tin ngày 19 tháng 8)
Thành niên hòa bình. — Hội-nghị thành niên hòa bình đã họp lần thứ nhất ở Amsterdam, có 500 đại-biểu 20 nước đến dự. Các hội viên Đức phản đối việc không cho người Nga dự hội, và một người bài xích thái độ nước Ba lan đối với nước Lạp-đao-uyên, thành người Ba-lan nổi lên phản đối kịch liệt lắm.
 (Arip)

NGA
 (Tin ngày 19 tháng 8)
Tuyên truyền cộng sản. — Hội-nghị quốc tế cộng sản ở Moskva đã thảo luận báo cáo của các viên đại-biểu Phần-lan là Kunsinen về tình hình cách mạng ở các nước thuộc địa và bán thuộc địa. Trước đó có nhiều bài diễn văn nói về Trung-hoa, Ấn-độ và Nam-Mỹ. Báo cáo nói rằng của phải tổ chức ở Ấn-độ một đảng cộng sản bản quốc độc lập, chứ có quan hệ gì không biết thừa có ư ơng hiển. Đảng có tin rằng người Ấn châu có thể làm việc ở Ấn độ cho có hiệu quả được, và một đảng Anh-Ấn cũng không làm việc được, vì người Ấn độ vẫn không tin nhiệm người Ấn-châu, dù là đảng viên cộng-sản cũng vậy. Những đảng viên cộng sản Mỹ hiện nay bình như không biết rằng Ấn độ là một xứ nông nghiệp, nếu muốn đánh đổ bọn đế quốc Anh thì phải tuyên truyền cho nông dân và tổ chức họ cho thật chóng.

HOA-KỲ
 (Tin ngày 19 tháng 8)
Mỹ với Ai-cập. — Ông Kellogg định ký điều ước trong-thời với Ai-cập, cũng theo cách như đã định năm 1922 là lúc Mỹ định giao thiệp với Ai-cập như với nước độc lập. Các chính giới nói rằng điều ước ấy không xâm phạm gì đến quyền lợi của Anh, vì khoản 11 điều ước mới này sẽ trừ những vấn đề thuộc về quyền lợi hiện hữu của Ai-cập đương không đem ra trọng tài xử đoán.
 Báo « Le Journal » nói rằng nếu Anh mà nhận thì là Anh sẽ bỏ những điều kiện Anh yêu cầu hồi 1922; nếu mà không nhận, thì sẽ gây nên một cuộc thương lượng với Mỹ rất rắc rối.
 (Impartial)

Mời mờ!!! Mời mờ!!!
ĐỖ-VĂN-TÀI DIT NGỌC
 Dépositaire des Etablissements Indophono Rue Gia Long Huế.
 Kinh trình các quý khách,
 Nay tôi vừa mới lãnh làm đại-lý cho hiệu Indophono bán đủ các thứ máy hát hiệu Victor, Stentor, Gramophone, Perfectacophon, Kido, Odéon và vân vân... và đủ các thứ đĩa ca điệu, hát bội và hát theo lối nam; Cải-lương Nam-kỳ, Bắc-kỳ, hát Tây hát Tàu, hát Cao-miền và hát Lào toàn khác mới về cả là có bán đủ các đồ phụ tùng vào máy và các thứ hàng khác nữa. Xin các ngài có lòng chiếu cố, khi nào cần dùng thứ gì xin gửi thư cho tôi thì tôi gửi hàng lại ngay theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement). Và xin gửi cho tiền trước một phần. Lại có các thứ máy hát và đĩa hát cho thuê nữa giá rất rẻ. Ngài nào muốn lấy catalogue thì cứ gửi thư cho tôi và đính theo một con timbre tốt xin gửi lại ngay.
 Hiện nay tôi có của hai Succursale ở Tourane và Falfoo, ngài nào ưng lòng việc gì xin gửi thư hoặc ra Huế quá bước lại nhà tôi mà thương nghị.
 Kính trình
ĐỖ-VĂN-TÀI DIT NGỌC

BAC NINH
BỆNH QUI DA CÓ THUỐC TIỀN
 N MẠI mà đi cũng thuốc khắp mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên mua ngay thứ thuốc của hiệu **HOANG-VÂN-IP** số nhà 47 phố Ninh An, tỉnh Bắc-ninh, nặng thì nào cũng phải khỏi, nó trị mọi, mà đường sinh lực nên đi như thường, nó người không có một một một thì nó gọi là có, nên ăn uống được như thường, đi lại như thường, uống tự nhiên là khỏe, hai tháng này hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai mùa này hay có một, thì thì lần không giảm nổi hơn. Thuốc lấy 1 p. 00, được mail 2 p. bán hiệu giữ cách lãnh hóa giao ngân, bán hiệu lại có thứ thuốc da mới giữ, có nhiều da, hay mới đi mà dùng thì nó chỉ vài hôm là khỏi hẳn, thế thuốc này đi chữa có hàng ngàn người khỏi rồi, giá 1 p. 25 một lọ, 3 thứ thuốc này gửi bán tại số nhà 309 Rue Espagnole Saigon, Hưởng Hưởng hát thư địa chỉ 87 Rue de Medicaments, nên thí nghiệm thì mới biết rằng hay thế nào.



PHARMACIE NORMALE L. SARREAU
 119-121, Rue Cathol - SAIGON
 Produits chimiques, Droguerie, Lingerie Photographie-Fournitures pour Plantes
 "Médication hypertensive de RUDY"
 Service spécial d'expéditions dans l'Intérieur

MÔNG LƯƠNG ĐƯỜNG
 Pharmacie et médecin
 N. 80 Rue Daingai-Soctrang.
 Bồn dưỡng bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà trứ danh trong cõi Đông-dương này. Trong tiệm lại sẵn có thủy danh và coi mạch hết thuốc, rồi tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.
 Bồn dưỡng có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh thổ tả, cho khắp mọi nơi dùng đầu lành đó, thuốc kỳ chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần cấp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bồn dưỡng xin sẵn lòng gọi Miss ngay.

NGUYEN-VAN-THONG
 DIT TAN-THANH
 Falfoo - Annam
 Entreprise des travaux en Annam
 TRANSPORT D'AUTOMOBILE
 LIGNAIRE COUDONNERIE EPICERIE CHAPPELLERIE
 Bảo lãnh cửa nhà và kiến lượng đạo lộ.
 Bồn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại - được phòng Langsa ở Saigon vậy.
 Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri có bán thuốc trị về bệnh TIỂU LA đã nổi danh, thuốc này uống khỏi chích, ít tốn hao, lại kín đáo.
 Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri có bán thuốc trị về bệnh GIẾ - CỐC, CHỤM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.
 Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri là người hàng Đông-ban ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và bồn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.
 Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giếng Lạc-Hồng
NGUYEN-VAN-TRI
 BẢO-CHÊ-SU
 MYTHO
 Téléphone N°32 (Cochinchine) Adresse télégraphique PHARMAT-1

MAGASIN DE SOIERIES TÂN LỢI
 138-140, Bờ Tổng-độc-Phượng (CHOLON)
 Bồn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: khăn, sườn, trăn, cầm-chung, cầm-chấn v... Hàng thiết lộ, thiết bên, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sờ phai trở. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhật-bản v... Khăn đối đầu rất và thêu nhũn kiêu, nhiều màu thiết đẹp.
 Trữ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thủ nay ở Nam-kỳ.
 Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bồn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0\$75 tại bồn hiệu, mua sỉ có huê-hồng.
 Bồn hiệu bồn bán đủ mỹ cụ chọn năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.
 Ở xa xin viết thư thương-nghị
TÂN-LỢI
 138-140, Bờ Tổng-độc-Phượng Cholon

TIN MỚI HANOI!!!
 Các quý khách xa cũng như gần, lạ cũng như quen, chiếu được như ý, giá bán phải chăng.
 Ngài nào muốn có giấy tây đúng như kiểu Ba-Lê, giấy hạ để kẹp lán thời; ngài nào muốn buôn giấy mà được nhiều lời xin hỏi hiệu.
AN-THÀNH. — 87 rue de la Soie HANOI
 Là hiệu giấy mới mở đã nổi danh ở Bắc-kỳ.
 Bán hiệu bán đủ giấy Annam, Hah hađi, thuốc lác, mũ bươm. Có catalogue hiệu các ngài ở xa. Thư và mandat xin gửi.
M' NGUYỄN-QUY-TRUNG

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO
 HIỆU BẢO-CHÊ
 THANH-HOÀ ANNAM
 LA HIỆU BẢO-CHÊ THUỐC TÂY CỦA ÔNG PHAN-VÂN-GIAO, NGUYÊN BẢO CHÊ NGẠCH Y-LÝ, ĐỘC-LỰC TỐ CHỨC LÊN.
 Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyên tâm nào cũng có thuốc mới gửi đến.
 Bán giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách báo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mới kịp hay mới không được quan thầy thuốc.
 Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

CÁC NHÀ ĐỒN ĐIỆN
 Mách các nhà đồn điện caoutchouc chung Nam-kỳ và Cao-Miền, nên hút thuốc Láo « Hoành-Phát » tức thuốc « Trà » hiệu con « Vịt » và con « Voi » là hai hạng thuốc ngon hút êm dọng và thơm khổi. Vậy các nhà mua buôn nên viết về hỏi; hiệu sẽ giả lời ngay.
 Tiệm chính Đại-lý
LÝ-SENG-BAO **PHAN-THỨC-TRÁC**
 42 Phố hàng-Bò 16 rue Sabourrain
 HANOI SAIGON

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN
 福安商館
 CÒ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY
 Số vốn 42.100\$00
 Hội chúng tôi thành lập đã trôi một năm, lòng cuộc phân làm 3 số:
 Quinhon { chuyên biện thổ hóa, thập hóa xuất cảng, nhập cảng.
 Pleiku { chuyên biện Đông, Tây thập hóa và mua thổ hóa.
 Gobôi { chuyên làm nghề nước mắm cũng có bán đủ thập hóa và mua thổ hóa.
 Tại Qui-nhon có mở Garage để chửa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.
 Mời đây có lãnh xe thơ Quinhon Kontum.
 Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ở An-giê, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cảm ơn.
TRỊ SỰ BAN kính cáo

ÔNG VUA THUỐC LẬU LÀ AI?
 Chỉ vì có hai phương thuốc lậu 1p50, giáng-mai 2p00 nổi tiếng khắp Đông-pháp đã bệnh nặng đến đâu cũng phải rút ruột mà không hai sinh lực, nên thiên hạ khêu tiếng cho hiệu « TŨ-NGOÇ-LIÊN » 78 phố hàng Bông Hanoi cái danh hiệu « VUA THUỐC-LẬU » hiệu ấy nhiều thì rất thần hiệu như là: Thuốc ho trẻ con n°1 giá 0p15 — Hườn tể thấp rất tốt n°2 giá 2p00 — Thuốc lý n°5 giá 0p20 — Thuốc ghe n°7 giá 0p10 — Thuốc tả n°8 giá 0p30 — Thuốc n°10 giá 0p15 — Thuốc cam trẻ con n°11 giá 0p40 — Thuốc trừ rệp n°12 giá 0p20 — Thuốc đau bụng n°13 giá 0p60 — Thuốc sốt trẻ con n°14 giá 0p25 — Thuốc bổ thận n°15 giá 0p70 — Thuốc cam răng n°16 giá 0p10 — Thuốc điều kinh n°17 thuốc 1p00 — Thuốc ho người nhớn n°20 giá 0p60 — Thuốc rức mụn giáng-mai n°26 giá 0p20 — Thuốc cầm sốt và ngã nước n°27 giá 0p25 — Cao dán giọt n°30 giá 0p10 — 0p30 Long hổ cao n°31 tức là cao hổ cốt giá 0p40 một lọ, cao này trị bệnh tế thấp rất thần nhiệm.
CÁC HIỆU ĐẠI LÝ
 Saigon và tỉnh Cái-Nhâm Đinh-Thành-Song — Huế hiệu Vinh-Tương phố Gia-long — Vinh hiệu Trúc-Thịnh phố Lê-ga — Tourane Nguyễn thị Huệ phố Hồ-Huyền-Vi — Thanh-hóa Mỹ hườn Đèo 33 grand'Rue — Khương-Mông hương thư quán — Quảng Ngãi M. Chế hương chèo V5 Chánh ở Sông V4 — Falfoo Hương Đức Vinh di Vạn-Thành.
 Các tỉnh nào chưa có đại lý, ai muốn làm xin có viết thư về hỏi hiệu TŨ-NGOÇ-LIÊN ở Hanoi.
 Director Gérant Huỳnh-Thảo-Khang